TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HTN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HSST
Ngày: 17/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Trực và ông Hoàng Văn Tâm.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Ngô Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HTN tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Q Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/HSST ngày 12/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 04/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: không) - sinh năm 1992, tại Cần Thơ.

- Nơi ĐK HKTT: Ấp TH, xã TX A, huyện TL, thành phố Cần Thơ.

- Chỗ ở hiện nay: thôn MT, xã HM, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

- Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Hữu Ch - sinh năm 1969 và bà Đặng Thị Tr; vợ, con: chưa có; gia đình có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất là bị cáo.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 25/02/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" cùng các nghĩa vụ dân sự khác tại Bản án số 23/2016/HSPT. Nguyễn Hữu T chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2019 nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự theo bản án nên chưa được xóa án tích.

- Nhân thân: Ngày 06/3/2023, bị Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 21/2023/HSST (phạm tội vào tháng 7/2022).

Bị cáo bị bắt giữ ngày 21/02/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Việt Q (tên gọi khác: không) - sinh năm 1965, tại Cà Mau.

- Nơi ĐK HKTT: Ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Chỗ ở hiện nay: thôn MT, xã HM, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

- Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; con ông: Lê Bá L (đã chết) và bà Đặng Thị S (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Th - sinh năm 1970, con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996; gia đình có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1969.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 18/10/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 06 năm tù về tội: "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh Q gia". Ngày 22/11/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 08 năm tù về tội: "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh Q gia" tại Bản án số 151/2007/HSST. Bản án cũng tuyên các nghĩa vụ dân sự và án phí đối với Lê Việt Q. Hình phạt chung được tổng hợp của hai bản án là 14 năm tù. Ngày 31/8/2015, Lê Việt Q chấp hành xong hình phạt tù (đặc xá) nhưng đến nay chưa chấp hành phần nghĩa vụ dân sự, do đó chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 25/3/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn L - Sinh năm: 1990; Địa chỉ: thôn LP, xã TL, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Hữu T và Lê Việt Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 16 giờ ngày 14/12/2022, Nguyễn Hữu T rủ Lê Việt Q góp tiền mua ma túy sử dụng thì Q đồng ý. Q đưa cho T 120.000 đồng, còn T góp 80.000 đồng, sau đó cả hai điều khiển xe mô tô đi đến khu vực Ngã 2 Hàm Mỹ để mua ma túy nhưng không mua được nên cả hai đi về lại nhà của T tại thôn MT, xã HM, huyện HTN. Sau đó, T lấy điện thoại của Q gọi điện cho một người tên đàn ông (không rõ lai lịch cụ thể) để mua ma túy. T đi gặp người này ở khu vực nhà trọ ở thôn MT, xã HM mua được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. T đem gói ma túy vừa mua được về nhà, đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy do T cất

giấu sẵn ở nhà rồi hút khoảng 02-03 hơi, sau đó T ra phía trước nhà gọi Q vào sử dụng ma túy thì Q vào phòng của T hút khoảng 02-03 hơi thì đi ra trước nhà ngồi chơi. Sau đó, T có chở Lê Văn L đến nhà của mình chơi, cả hai vào phòng ngủ của T, chuẩn bị lấy dụng cụ ra để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an ập vào kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Phát hiện trong ống thủy tinh của bộ dụng cụ còn một ít chất ma túy nên lực lượng Công an đã thu giữ phục vụ cho công tác giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1316/KL-KTHS ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: mẫu chất tinh thể bên trong ống thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy có khối lượng 0,0611 gam là Methamphetamine.

Cáo trạng số 75/CT-VKSHTN-HS ngày 08/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Lê Việt Q về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Lê Việt Q phạm tội*"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Việt Q từ 02 năm đến 03 năm tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 02 năm đến 03 năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 04 (Bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 21/2023/HSST, ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy gồm 01 ống thủy tinh (nỏ), một đầu của ống được uốn cong và thổi phồng; 01 chai nhựa màu xanh có gắn 02 ống hút nhựa màu xanh là những vật không có giá trị sử dụng.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận T bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HTN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Văn L. Tuy nhiên, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai rõ ràng phù hợp với lời khai của bị cáo cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Vì vậy việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu T và Lê Việt Q có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/12/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 1316/KL-KLHS ngày 21/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định vào tối ngày 14/12/2022 tại nhà của Phạm Hữu T tại thôn MT, xã HM, huyện HTN. Bị cáo Lê Việt Q và Nguyễn Hữu T đã có hành vi góp tiền để mua chất ma túy, cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy và bị bắt quả tang vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 14/12/2022.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn huyện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tổ chức sử dụng ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nạm, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo về các tội danh nói trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo Nguyễn Hữu T và Lê Việt Q đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp "Tái phạm". Do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Hữu T là người rủ Lê Việt Q góp tiền mua ma túy về sử dụng, đồng thời cũng là người cung cấp dụng cụ, địa điểm để sử dụng ma

túy. Còn Lê Việt Q là người giúp sức tích cực do vậy cần xử lý T nghiêm khắc hơn so với Q.

Căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cố ý do đó cần phải xét xử bằng bản án nghiêm khắc, buộc các bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với số ma túy còn lại trong bộ dụng cụ sử dụng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Việt Q và Nguyễn Hữu T có khối lượng là 0,0611 gam là Methamphetamine, chưa đủ định lượng để cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, do đó không đề cập xử lý đối với các bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo Lê Việt Q và Nguyễn Hữu T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" không nhằm mục đích kiếm lời, qua hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa thì các bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh (nỏ), một đầu của ống được uốn cong và thổi phồng (được niêm phong trong phong bị số 1358 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận); 01 chai nhựa màu xanh có gắn 02 ống hút nhựa màu xanh là những vật không có giá trị sử dụng.

[8] *Về án phí***:** Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Lê Việt Q phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 03 (Ba) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 04 (Bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 21/2023/HSST, ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/02/2023

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Việt Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/3/2023

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh (nỏ), một đầu của ống được uốn cong và thổi phồng (được niêm phong trong phong bị số 1358 có chữ ký của giảm định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận); 01 chai nhựa màu xanh có gắn 02 ống hút nhựa màu xanh là những vật không có giá trị sử dụng. Hiện trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng vào ngày 19/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HTN và Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q Hội buộc bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Lê Việt Q mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai trực tuyến, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bán được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Nguyễn Hoài Tân